

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: "GIA ĐÌNH - NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO"
(Thời gian: 4 tuần Từ ngày 03/11-28/11/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
2	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	- Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: Co duỗi tay - Bụng lườn: Nghiêng người sang trái – sang phải - Chân: Đứng lần lượt từng chân cao đầu gối.	- HDH: Thể dục sáng, TD: Bài tập phát triển chung: Tập các động tác theo nhạc bài: Cả nhà thương nhau.	
3	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn. - Trẻ đi bước lùi liên tiếp được khoảng 3m.	- Đi trên ghế thể dục.	* HDH: Thể dục: - Đi trên ghế thể dục	
5	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3m).	- Tung bắt bóng với người đối diện.	* HDH: Thể dục: Tung bắt bóng với người đối diện. * HĐ chơi ngoài trời: Chơi với vòng, bóng	
6	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động:	- Bật xa 35- 40 cm. - Trườn theo hướng thẳng.	* HDH: Thể dục: Bật xa 35 - 40cm; Trườn theo hướng thẳng.	
8	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:	- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gắp,	* HDH: Tạo hình: Vẽ nhà của bé, Xé dán hoa tặng cô. * HĐ chơi: Chơi các góc:	

	- Vẽ hình người, nhà, cây. - Cắt thành thạo theo đường thẳng. - Xây dựng, lắp ráp với 10-12 khối. - Biết tết sợi đôi. - Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.	nối.... - Gập giấy. - Lắp ghép hình.. - Xé, cắt đường thẳng. - Tô, vẽ hình. - Cài, cởi cúc, khâu, buộc dây	ghép số nhà, biển số xe... Phân nhóm đồ dùng gia đình...Lắp ghép hình. XD: Xây nhà của bé (nhà, hàng rào, ao, vườn, khu chăn nuôi...) - Biết tết sợi đôi. Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.	
--	---	---	--	--

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

12	Trẻ nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...là nguy hiểm không đến gần. biết không nên nghịch các vật sắc nhọn.	Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.	* HGD, chơi nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng Trẻ hiểu, nói được từ: (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...là nguy hiểm không đến gần. không nên nghịch các vật sắc nhọn.)	
13	Nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: - Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu. - Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.	* HĐ đón trả trẻ xem video nhận biết một số trường hợp khẩn cấp gọi người giúp đỡ khi bị lạc. nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết. * HĐ học: KPXH: Gia đình của bé. (ông, bà, bố, mẹ, con...) (Lồng ghép hành vi, ứng xử: Chào hỏi, hành động giúp đỡ...)	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

16	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu. Trẻ có khả năng tiếp cận công nghệ số	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 - 2 dấu hiệu. Đồ dùng gia đình người Thái, Khơ mú... Ngôi nhà khoa học của SamMy	* HĐ đón trả trẻ: Trò chuyện, xem tranh một số đồ dùng trong gia đình. * HĐH: KPKH: Đồ dùng trong gia đình. Phân nhóm đồ dùng	
----	---	---	--	--

	thông qua trò chơi trên phần mềm kidsmarts trẻ khám phá đồ dùng trong gia đình.		(Lồng ghép nhận biết các thiết bị công nghệ trong gia đình). - HĐ chiều: Khám phá về đồ dùng gia đình. - HĐ chiều: Trẻ hoạt động phòng Kidsmarts.	
19	Trẻ thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình.	* HĐH: Âm nhạc - VTTN cả nhà thương nhau - Hát: bàn tay cô giáo - VĐ múa: Chiếc khăn tay - NH: Chỉ có một trên đời; Bông hồng tặng cô; Ba ngọn nến lung linh. - Tạo hình: Vẽ nhà của bé, xé dán hoa tặng cô - TC: Gia đình nào khéo hơn, chạy tiếp sức, về đúng nhà mình, chuẩn bị bữa ăn...	

b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

20	Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?... Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 4. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 bằng tiếng anh Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-4 để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng. - Xếp tương ứng 1-1; ghép đôi. - Nhận biết số 1,2,3,4,5, đếm số lượng trong phạm vi 4 bằng tiếng anh. - Đếm các thành viên trong gia đình.	* HĐH: Toán: Cùng cố kỹ năng đếm đến 4. Nhận biết số 4. Nhận biết số thứ tự trong phạm vi 4. * HĐG: Chơi trong góc học tập: Đếm đến 4, so sánh 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4, sử dụng số từ 1-4... - HĐ chiều: Trẻ hoạt động tiếng anh.	
----	--	--	--	--

21	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	HĐH: Toán: Tách gộp trong phạm vi 4	
25	Trẻ có thể chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật) Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật. - Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản. - Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	* HĐH: LQVT: So sánh hình vuông hình chữ nhật, - Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản - Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. * HĐ chơi, HĐG: Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản...	

c. Khám phá xã hội

28	Trẻ có thể nói được họ, tên và công việc của bố, mẹ các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình. Nói địa chỉ của gia đình (Số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi trò chuyện.	- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. một số nhu cầu của gia đình, địa chỉ gia đình. (gia đình dân tộc Thái, K'mú, một số đồ dùng trong gia đình người dân tộc Thái, K'mú).	* HĐH: KPXH. Gia đình của bé (<i>ông, bà, bố, mẹ, con...</i>) (<i>Lồng ghép hành vi, ứng xử: Chào hỏi, hành động giúp đỡ...</i>) - Giờ đón trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. một số nhu cầu của gia đình, địa chỉ gia đình. (Số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi trò chuyện. (Gia đình dân tộc thái, một số đồ dùng trong gia đình người dân tộc)	
----	---	---	---	--

			* HĐ chơi góc phân vai: gia đình.	
31	Trẻ kể được tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội.	Đặc điểm nổi bật của ngày 20/11 .	* HĐH: KPXH: Trò chuyện về ngày 20/11.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
a) Nghe hiểu lời nói				
32	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: ti vi, bàn ghế, tủ lạnh...	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. - Nghe hiểu về 1 số đồ dùng trong gia đình khi được hỏi bằng tiếng anh.	* HĐH: KPKH: Đồ dùng trong gia đình. Phân nhóm đồ dùng. - HĐ chiều: Trẻ học tiếng anh chiều thứ 2, thứ 4.	
b) Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày				
33	Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm... Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm bằng tiếng anh.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép. - Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: Hello, tạm biệt bằng tiếng anh. - Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? Khi nào? Để làm gì? Tăng cường tiếng Việt. - Trẻ nhận biết màu sắc. Trả lời câu hỏi về màu sắc bằng tiếng anh. - Trẻ biết nói một số thành viên trong gia đình bằng tiếng anh.	* HĐ đón trả trẻ, HĐH, HĐC, HĐG, HĐ ăn ngủ vệ sinh... Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, trả lời và đặt câu hỏi. Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép. - HĐ chiều: Trẻ học tiếng anh vào chiều thứ 2, thứ 4.	

	Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định khi giao tiếp với người thân trong gia đình. Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép bằng tiếng anh.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép. Thể hiện cảm xúc vui-buồn, sợ hãi... - Trẻ hiểu và nói được về cảm xúc Nhìn tranh và trả lời được câu hỏi: Happy or sad? (Vui hay buồn) I'm happy (tôi vui) / I'm sad (tôi buồn) bằng tiếng anh.		
35	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	* HDH: Thơ: Em yêu nhà em, ngày 20/11... * HĐ Chiều: Đồng dao: Đi cầu đi quán...	
36	Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc. Trẻ biết đồng cảm cảm xúc với người thân.	- Kể lại truyện đã được nghe. - Giáo dục cảm xúc khi thấy người thân buồn biết an ủi, động viên.	* HDH: Truyện: Tích Chu (<i>Tích hợp nội dung giáo dục cảm xúc: Sự đồng cảm với cảm xúc của người khác: Buồn, Lo lắng, Sợ hãi, quyết tâm, vui mừng</i>) Chiếc ấm sành nở hoa (<i>Lồng ghép Giáo dục cảm xúc: Khi thấy người khác buồn</i>)	
38	- Trẻ có khả năng tiếp cận công nghệ số thông qua trò chơi trên phần mềm kidsmart giúp bé làm quen với bảng chữ cái, học phát âm, nhận mặt chữ cái và mở rộng vốn từ qua các trò chơi, câu chuyện thú vị.	- Ngôi nhà văn học, chữ viết HapPyKid.	- HĐ chiều, HĐ góc: Làm quen và chơi trò chơi trên máy tính về 1 số chữ cái.	

c) Làm quen với đọc viết				
42	Trẻ biết sử dụng kí hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng...	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm...)	* HĐG: Làm thiệp chúc mừng ngày 20/11. * HĐ ăn, ngủ, vệ sinh: Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm)	
43	Trẻ biết nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm...	- Nhận dạng một số chữ cái. - Tập tô, tập đồ các nét chữ.		
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm-kỹ năng xã hội				
49	Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ... Trẻ biết được cảm xúc của những người thân trong gia đình.	Một số quy định ở lớp, gia đình (Đồ đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ, đi bên phải lề đường đi đường ven đồi, ven núi, ven suối...) Quan tâm chia sẻ cảm xúc của những người thân trong gia đình.	- KPXH: Quy định trong GD (<i>Lồng ghép GD cảm xúc quan tâm đến cảm xúc của người xung quanh</i>) * HĐC: ở các góc, chơi ngoài trời, chiều: Thực hành để đồ dùng đúng nơi quy định. * HĐ Chiều: Giáo dục kỹ năng sống: Quan tâm chia sẻ cảm xúc của những người thân trong gia đình.	
50	Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép. Trẻ biết thể hiện cảm xúc yêu thương với mọi người trong gia đình.	Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép. - Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. Biết bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người thân trong các tình huống giao tiếp khác nhau.	* HĐH: Truyện: Tích Chu (<i>Tích hợp nội dung giáo dục cảm xúc: Sự đồng cảm với cảm xúc của người khác: Buồn, Lo lắng, Sợ hãi, quyết tâm, vui mừng</i>) - Giờ đón trả trẻ: Dạy trẻ hành vi lễ giáo... - KPXH: Quy định trong GD; (<i>Lồng ghép GD cảm xúc quan tâm đến cảm xúc của người xung quanh</i>) Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. * HĐC: Chơi ngoài trời, chơi ở các góc: trao đổi	

			thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung.	
51	Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.		* HDG: + XD: Xây nhà của bé + Góc phân vai... <i>Lồng ghép giáo dục cảm xúc: Điều gì khiến bé cảm thấy vui/buồn; Tự tin trò chuyện với người khác.</i>	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

57	Trẻ cảm nhận và thể hiện được cảm xúc: Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng. Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện. Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm xúc vui – buồn, hạnh phúc qua các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. - Quan sát, ngắm nhìn các bài tạo hình làm ra, nói được bố cục, màu sắc, hình dáng... của sản phẩm mình tạo ra các bài tạo hình.	* HDH: Âm nhạc: - Hát: “Bàn tay cô giáo”, - Nghe hát: “Chỉ có một trên đời”; “Ba ngọn nến lung linh, “Bông hồng tặng cô”. “Chỉ có một trên đời”. - Vận động vỗ tay theo nhịp: "Cả nhà thương nhau”. - Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất; Ai đoán giỏi... * HĐ chơi: HDG âm nhạc: Hát, nghe hát, nghe âm thanh nhạc cụ khác nhau (xắc xô, phách tre), chơi TCÂN theo chủ đề. - HĐ chiều: Trẻ hoạt động phòng Kidsmart.	
----	--	--	--	--

58	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.		
59	Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa) Trẻ có khả năng tiếp cận công nghệ số thông qua trò chơi trên phần mềm kidsmart phát triển năng khiếu âm nhạc, trí tưởng tượng và trí sáng tạo.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc của dân tộc Thái, K'mú... - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp. - Bộ sưu tập thể giới sôi động 1 – “Thinkin Thinh”.		
61	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	Sử dụng các kỹ năng: Vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét.	* HĐH: Tạo hình: Vẽ nhà của bé. * HĐ chơi: HĐG: góc tạo hình; Vẽ về chủ đề gia đình.	
64	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.		- HĐG: Dán, xếp hình, làm đồ dùng đồ chơi... bằng nguyên vật liệu sẵn có theo chủ đề, làm thiệp chúc mừng 20/11. Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản... <i>Lồng ghép giáo dục cảm xúc: Điều gì khiến bé cảm thấy vui/buồn; Tự tin trò chuyện với người khác.</i>	
66	Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.	* HĐ chơi: HĐG âm nhạc: Hát, nghe hát, nghe âm thanh nhạc cụ khác nhau (xắc xô,	

	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.	phách tre), chơi TCÂN theo chủ đề. <i>Lồng ghép giáo dục cảm xúc: Điều gì khiến bé cảm thấy vui/buồn; Tự tin trò chuyện với người khác.</i>	
Tổng số mục tiêu: 30				

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

- Trang trí lớp học với các hình ảnh chủ đề: Gia đình – ngày hội của cô giáo
- Bổ sung đồ dùng – đồ chơi liên quan đến chủ đề: bảng, phấn, sỏi, vẽ và xếp hình ngôi nhà, xếp đường đi...
- Tạo góc nghệ thuật để trẻ vẽ, nặn, xé dán tranh về những người thân trong gia đình, trang trí làm bưu thiếp tặng cô giáo...
- Trao đổi, thống nhất cách rèn nề nếp cho trẻ (tự cất đồ, chào hỏi lễ phép).
- Bố trí các hoạt động góc phù hợp với diện tích lớp học và số lượng trẻ
- Sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng để trẻ dễ lấy, dễ cất.
- Vận động phụ huynh ủng hộ nguyên vật liệu mở, đồ chơi tái chế để làm đồ dùng đồ chơi, ống giấy tròn làm ngôi nhà; quả cầu lông, lõi giấy vệ sinh làm búp bê, báo cũ tạo hình thành tóc cho búp bê...

Ngày 30 tháng ¹⁰ Năm 2025
BAN GIÁM HIỆU

Phạm Thị Nam Hồng